

Số: 2016 /UBND

Cần Giờ, ngày 29 tháng 4 năm 2020

V/v thẩm định Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 các trường trên địa bàn huyện

KHẨN

Kính gửi:

- Phòng Y tế;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn huyện;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện.

Căn cứ Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới;

Căn cứ Công văn số 1398/BGDĐT-GDTC ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn các điều kiện bảo đảm an toàn cho học sinh đi học trở lại và xử trí trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19 trong trường học;

Căn cứ Quyết định số 1371/QĐ-BCĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Ban Chỉ đạo Phòng chống COVID-19 Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 1205/GDĐT-CTTT ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 và công tác đảm bảo an toàn, chuẩn bị cho học sinh đi học lại.

Để chuẩn bị cho học sinh đi học trở lại, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị trường học trên địa bàn huyện thực hiện các nội dung sau:

1. Thực hiện Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống Covid-19 đối với các đơn vị trường học trên địa bàn huyện:

1.1. Tổ chức thực hiện

1.1.1. Đối tượng áp dụng:

- Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống Covid-19 đối với các trường mầm non: Áp dụng cho tất cả các trường mầm non và các điểm trường (mỗi trường, điểm trường 01 bảng đánh giá riêng).

- Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống Covid-19 đối với

các trường phổ thông: Áp dụng cho tất cả các trường tiểu học, chuyên biệt, trung học cơ sở, trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện (mỗi trường, điểm trường 01 bảng đánh giá riêng).

1.1.2. Nguyên tắc thực hiện:

- Việc tổ chức đánh giá phải nghiêm túc, khách quan, khoa học.
- Tất cả các đơn vị trường học phải hoàn thành việc tự đánh giá, được Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch Covid-19 của huyện thẩm tra, xác nhận và đủ điều kiện an toàn trước khi tổ chức hoạt động.
- Những đơn vị có nhiều điểm trường phải thực hiện việc đánh giá đối với từng cơ sở.
- Thủ trưởng các đơn vị trường học chủ động, trên cơ sở thực tiễn đơn vị mình, xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm đạt tiêu chí an toàn (TCAT) cao nhất, đảm bảo an toàn cho học sinh.

1.1.3. Quy trình thực hiện:

- Các đơn vị trường học chủ động tự rà soát, đánh giá nghiêm túc, khách quan, nộp bảng tự đánh giá (điểm chính và các điểm trường) về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 01/5/2020 (bảng đánh giá đính kèm).
- Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện tổ chức phúc tra kết quả đánh giá các đơn vị trường học trên địa bàn huyện vào ngày 02 tháng 5 năm 2020, báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố.

1.2. Hướng dẫn thực hiện

- **Tiêu chí thành phần 1 (TP 1):** Số lượng học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại các trường phổ thông.

Cơ sở đánh giá là thời điểm nhà trường tập trung số lượng học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên đông nhất trong 1 buổi học. Nếu trường có số lượng học sinh đông, cần thực hiện các giải pháp lệch ca, lệch giờ, giảm số lớp học trong 1 buổi...

- **Tiêu chí thành phần 2 (TP 2):** Mật độ học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung trong phòng học, phòng làm việc.

Cách tính = tỉ lệ diện tích phòng/tổng số học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên) trong phòng (tính trung bình).

Có thể tách lớp để thực hiện giảm, giãn số học sinh trong phòng học; bố trí vị trí ngồi học tất cả học sinh hướng về phía bảng, bục giảng, không quay mặt vào nhau, tạm thời không tổ chức học và thảo luận theo nhóm.

- **Tiêu chí thành phần 3 (TP 3):** Khoảng cách học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng học, phòng làm việc.

Phạm vi ngoài phòng học, phòng làm việc: Công trường, khu tập luyện thể dục thể thao, bãi xe, căn tin, sân trường, hành lang,...

Bố trí lực lượng giáo viên, nhân viên trực ở các khu vực để quản lý, nhắc nhở học sinh, đảm bảo giãn cách tối thiểu 1m, không tập trung đông người; học sinh hạn chế tối đa việc di chuyển vào đầu giờ học, giờ đang học, giờ chơi và giờ tan học.

- Tiêu chí thành phần 4 (TP 4): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người.

Bố trí đầy đủ vòi nước, xà phòng ở những nơi thuận tiện, nhắc nhở học sinh thường xuyên rửa tay với xà phòng trước khi ra, vào lớp,... Mỗi phòng học trang bị dung dịch, nước sát khuẩn để học sinh sử dụng trong trường hợp không được rửa tay bằng xà phòng.

Bố trí đầy đủ nước uống cho giáo viên và học sinh, không sử dụng các dụng cụ uống nước chung.

- Tiêu chí thành phần 5 (TP 5): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang trong trường.

Đảm bảo 100% học sinh (trừ học sinh mầm non), giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang trong trường; kiểm soát chặt ngay từ cổng trường.

- Tiêu chí thành phần 6 (TP 6): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc lớp học.

Đảm bảo tất cả mọi người đều phải được đo nhiệt độ khi vào trường. Đối với học sinh, thực hiện việc đo nhiệt độ đầu mỗi buổi học, theo đơn vị lớp (*phân công giáo viên đến từng lớp đo thân nhiệt cho học sinh*)

- Tiêu chí thành phần 7 (TP 7): Học sinh đi học bằng xe đưa rước.

Tổ chức xe đưa rước được đánh giá theo Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với hoạt động giao thông vận tải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiêu chí thành phần 8 (TP 8): Tổ chức hoạt động bán trú, căn tin.

Tổ chức hoạt động bán trú, căn tin được đánh giá theo Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiêu chí thành phần 9 (TP 9): Phòng cách ly.

Phòng cách ly được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ y tế (Công văn số 1244/BYT-MT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ Y tế về hướng dẫn xử lý các trường hợp bị sốt, ho, khó thở tại trường học).

- Tiêu chí thành phần 10 (TP 10): Trường học có học sinh nội trú

Tổ chức hoạt động nội trú được đánh giá theo Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, các PCT;
- VP: CVP, PVP/TH;
- Lưu: VT, P.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Thị Ngọc Cẩm

Cần Giờ, ngày tháng năm 2020

BẢNG ĐIỂM

**Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
tại cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ĐƠN VỊ:

Stt	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Biện pháp khắc phục các tiêu chí có điểm thấp	Thẩm định của Ban Chỉ đạo
1	Tiêu chí thành phần 1 (TP1)	Số lượng trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại cơ sở giáo dục mầm non:				
		- Dưới 100 người	10 điểm			
		- Từ 100 đến dưới 200 người	08 điểm			
		- Từ 200 đến dưới 300 người	05 điểm			
		- Từ 300 đến dưới 500 người:	03 điểm			
		- Từ 500 người trở lên:	00 điểm			
2	Tiêu chí thành phần	Mật độ trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung trong phòng sinh hoạt, phòng làm việc				

	phần 2 (TP2)	- Từ 2 m ² trở lên/1 người	10 điểm			
		- Dưới 2 m ² /1 người	00 điểm			
3	Tiêu chí thành phần 3 (TP3)	Khoảng cách trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng sinh hoạt, phòng làm việc				
		- Tối thiểu từ 01 m trở lên	10 điểm			
		- Từ 1 m trở lên	00 điểm			
4	Tiêu chí thành phần 4 (TP4)	Trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người				
		01 vòi rửa tay có xà phòng/10 người và mỗi phòng sinh hoạt, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn và mỗi người có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt	10 điểm			
		- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/10 người hoặc có phòng sinh hoạt hay phòng làm việc không đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt	00 điểm			
5	Tiêu chí thành phần	Giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang trong trường				

	phần 5 (TP5)	-Tất cả giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang	10 điểm			
		- Có giáo viên, cán bộ, nhân viên không đeo khẩu trang	00 điểm			
6	Tiêu chí thành phần 6 (TP6)	Trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc phòng sinh hoạt				
		- Tất cả trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc phòng sinh hoạt	10 điểm			
		- Có trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc phòng sinh hoạt	00 điểm			
7	Tiêu chí thành phần 7 (TP7)	Học sinh đi học bằng xe đưa rước				
		Không tổ chức xe đưa rước học sinh	10 điểm			
		- Có tổ chức xe đưa rước học sinh và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
		- Có tổ chức xe đưa rước học sinh và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm			
8	Tiêu chí thành phần 8 (TP8)	Tổ chức hoạt động ăn sáng, bán trú				
		- Không tổ chức hoạt động ăn sáng, bán trú	10 điểm			
		- Có tổ chức hoạt động ăn sáng, bán trú	05 điểm			

		và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định				
		- Có tổ chức hoạt động ăn sáng, bán trú và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm.			
9	Tiêu chí thành phần 9 (TP9)	Phòng cách ly				
		Có phòng cách ly đúng quy định	10 điểm			
		- Không có phòng cách ly đúng quy định	00 điểm			
10	Tiêu chí thành phần 10 (TP10)	Cơ sở giáo dục mầm non hoạt động sau 16 giờ 30 phút				
		- Không có hoạt động sau 16 giờ 30 phút	10 điểm			
		- Có hoạt động sau 16 giờ 30 phút và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
		- Có hoạt động sau 16 giờ 30 phút và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm			
		TỔNG CỘNG	100		Tự Đánh giá:	Thẩm định:

ĐOÀN THẨM ĐỊNH

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

II. ĐÁNH GIÁ:

1. Đánh giá Tiêu chí an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non là TCAT:

$$TCAT = (TP1 + TP2 + \dots + TP10)/100.$$

2. Nếu TCAT bằng:

- Từ 90% đến 100%: Mức độ an toàn rất cao (Được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ);
- Từ 70% đến dưới 90%: Mức độ an toàn cao (Được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, phải kiểm tra định kỳ để khắc phục các hạn chế ở các tiêu chí thành phần thấp điểm);
- Từ 50% đến dưới 70%: Mức độ an toàn trung bình (Có thể tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhưng phải thường xuyên kiểm tra để khắc phục các hạn chế ở các tiêu chí thành phần thấp điểm);
- Từ 30% đến dưới 50%: Mức độ an toàn thấp (Phải có giải pháp đảm bảo an toàn mới được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ);
- Dưới 30%: Mức độ an toàn rất thấp (Không được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ)./.

Căn Giờ, ngày tháng năm 2020

BẢNG ĐIỂM

**Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
tại cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ĐƠN VỊ:

Stt	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Biện pháp khắc phục	Thời gian khắc phục
1	Tiêu chí thành phần 1 (TP1)	Số lượng học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại cơ sở giáo dục phổ thông:				
		- Dưới 500 người:	10 điểm;			
		- Từ 500 đến dưới 1000 người:	08 điểm;			
		- Từ 1000 đến dưới 2000 người:	05 điểm;			
		- Từ 2000 đến dưới 3000 người:	03 điểm;			
		- Từ 3000 người trở lên:	00 điểm.			
2	Tiêu chí thành phần 2 (TP2)	Mật độ học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung trong phòng học, phòng làm việc				
		Từ 2 m ² trở lên/1 người	10 điểm			
		- Dưới 2 m ² /1 người nhưng có vách	05 điểm;			

		giữa các học sinh ngồi cạnh nhau				
		- Dưới 2 m ² /1 người nhưng không có vách giữa các học sinh ngồi cạnh nhau.	00 điểm			
3	Tiêu chí thành phần 3 (TP3)	Khoảng cách học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng học, phòng làm việc				
		- Tối thiểu từ 01 m trở lên	10 điểm			
		- Từ 1 m trở lên	00 điểm			
4	Tiêu chí thành phần 4 (TP4)	Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người				
		01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người và mỗi phòng học, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn và mỗi người có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt	10 điểm			
		- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người hoặc có phòng học hay phòng làm việc không có đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt	00 điểm			
5	Tiêu chí	Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân				

	thành phần 5 (TP5)	viên đeo khẩu trang trong trường				
		Tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang	10 điểm			
		- Có học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên không đeo khẩu trang	00 điểm			
6	Tiêu chí thành phần 6 (TP6)	Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc lớp học				
		Tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc lớp học	10 điểm			
		- Có học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc lớp học	00 điểm			
7	Tiêu chí thành phần 7 (TP7)	Học sinh đi học bằng xe đưa rước				
		Không tổ chức xe đưa rước học sinh	10 điểm			
		- Có tổ chức xe đưa rước học sinh và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
		- Có tổ chức xe đưa rước học sinh và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm			
8	Tiêu chí thành phần 8	Tổ chức hoạt động bán trú, căn tin				
		Không tổ chức hoạt động bán trú,	10 điểm			

	(TP8)	căn tin				
		- Có tổ chức hoạt động bán trú, căn tin và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
		- Có tổ chức hoạt động bán trú, căn tin và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm.			
9	Tiêu chí thành phần 9 (TP9)	Phòng cách ly				
		Có phòng cách ly đúng quy định	10 điểm			
		- Không có phòng cách ly đúng quy định	00 điểm			
10	Tiêu chí thành phần 10 (TP10)	Trường học có học sinh nội trú				
		Không có học sinh nội trú	10 điểm;			
		- Có học sinh nội trú và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
		- Có học sinh nội trú và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm			
		TỔNG CỘNG	100		Tự Đánh giá:	Thẩm định:

ĐOÀN THẨM ĐỊNH

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

II. ĐÁNH GIÁ:

1. Đánh giá Tiêu chí an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục phổ thông là TCAT:

$$TCAT = (TP1 + TP2 + \dots + TP10)/100.$$

2. Nếu TCAT bằng:

- Từ 90% đến 100%: Mức độ an toàn rất cao (Được tổ chức hoạt động dạy học);
- Từ 70% đến dưới 90%: Mức độ an toàn cao (Được tổ chức hoạt động dạy học, phải kiểm tra định kỳ để khắc phục các hạn chế ở tiêu chí thành phần thấp điểm);
- Từ 50% đến dưới 70%: Mức độ an toàn trung bình (Có thể tổ chức hoạt động dạy học nhưng phải thường xuyên kiểm tra để khắc phục các hạn chế ở các tiêu chí thành phần thấp điểm);
- Từ 30% đến dưới 50%: Mức độ an toàn thấp (Phải có giải pháp đảm bảo an toàn mới được tổ chức hoạt động dạy học);
- Dưới 30%: Mức độ an toàn rất thấp (Không được tổ chức hoạt động dạy học)./.